

Bản án số: 43/2022/HNGĐ-ST
Ngày 26 tháng 8 năm 2022
Về việc: Ly hôn và tranh chấp về nuôi con

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ YÊN BÁI, TỈNH YÊN BÁI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Tuyền.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Thành – Bà Nguyễn Ngọc Oanh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Thái Quang – Thư ký, Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái: không tham gia phiên tòa.

Ngày 26 tháng 8 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 95/2022/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 5 năm 2022 về việc: Ly hôn và tranh chấp về nuôi con, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 47/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 15 tháng 8 năm 2022, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Trần Doãn T, sinh năm 1986; có mặt.

Địa chỉ: Thôn T, xã Đ, huyện Y, tỉnh Thanh Hoá.

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị P, sinh năm 1995; vắng mặt.

Địa chỉ: Tổ 02, phường M, thành phố Y, tỉnh Yên Bái.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn anh Trần Doãn T trình bày:

Anh và chị Nguyễn Thị P đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường M, thành phố Y, tỉnh Yên Bái vào ngày 02 tháng 5 năm 2020 trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu. Quá trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do tính tình không hợp, vợ chồng bất đồng quan điểm, tháng 6 năm 2021 chị P có quan hệ ngoại tình với người đàn ông khác, từ đó vợ chồng ly thân không quan tâm đến nhau. Mâu thuẫn đã được hai bên gia đình khuyên giải nhiều lần nhưng không cải thiện được. Nay anh xác định tình cảm vợ chồng đã hết, anh đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn với chị Nguyễn Thị P.

Về con chung: Anh và chị Nguyễn Thị P có 01 con chung là cháu Trần Ngọc Minh K, sinh ngày 21/8/2020. Ly hôn anh có nguyện vọng được trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu K, anh không yêu cầu chị P phải cấp dưỡng nuôi con. Trường hợp Tòa án không giao cho anh quyền được trực tiếp

nuôi con, anh tự nguyện cấp dưỡng nuôi con số tiền 1.500.000 đồng/01 tháng cho đến khi cháu K đủ 18 tuổi.

Về chia tài sản: Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai, các tài liệu có trong hồ sơ, trong quá trình giải quyết vụ án bị đơn chị Nguyễn Thị P trình bày:

Về hôn nhân: Việc kết hôn giữa chị và anh T đúng như anh T trình bày. Quá trình chung sống vợ chồng xảy ra nhiều bất đồng, anh T thường có lời lẽ xúc phạm chị dẫn đến ảnh hưởng đến tâm lý, sức khỏe của chị. Mâu thuẫn vợ chồng đã được hai bên gia đình khuyên bảo, vợ chồng tự hoà giải nhưng không có kết quả. Chị và anh T đã ly thân từ tháng 6 năm 2021 đến nay không quan tâm đến nhau. Chị xác định tình cảm vợ chồng đã hết, chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Trần Doãn T.

Về con chung: Chị với anh Trần Doãn T có 01 con chung là cháu Trần Ngọc Minh K, sinh ngày 21/8/2020, chị đề nghị được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục cháu K và yêu cầu anh T phải cấp dưỡng nuôi con số tiền 1.500.000 đồng/01 tháng cho đến khi cháu K đủ 18 tuổi.

Về chia tài sản: Chị P không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

Đây là vụ án hôn nhân gia đình về việc ly hôn và tranh chấp về nuôi con. Bị đơn chị Nguyễn Thị P có hộ khẩu thường trú tại Tổ 02, phường M, thành phố Y, tỉnh Yên Bái, nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái.

Nguyên đơn anh Trần Doãn T có mặt, bị đơn chị Nguyễn Thị P vắng mặt, có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 1 Điều 227 và khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự Tòa án giải quyết vụ án vắng mặt bị đơn.

[2] Về hôn nhân: Anh Trần Doãn T kết hôn với chị Nguyễn Thị P trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại cơ quan nhà nước có thẩm quyền là hôn nhân hợp pháp. Anh T và chị P đều xác định sau khi kết hôn vợ chồng xảy ra mâu thuẫn và đã sống ly thân từ tháng 6 năm 2021 đến nay không còn quan tâm đến nhau. Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tiến hành hòa giải nhưng anh chị xác định tình cảm vợ chồng đã hết và đều đề nghị Tòa án giải quyết cho anh chị được ly hôn.

Xét thấy mâu thuẫn vợ chồng giữa anh T và chị P đã trầm trọng, đời sống chung không còn tồn tại, mục đích hôn nhân không đạt được nên căn cứ vào khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu ly hôn của anh T.

[3] Về con chung:

Anh Trần Doãn T và chị Nguyễn Thị P có 01 con chung là cháu Trần Ngọc Minh K, sinh ngày 21/8/2020. Anh T và chị P cùng có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục cháu K. Xét thấy nguyện vọng được trực tiếp

nuôi dưỡng, chăm sóc con của anh T và chị P đều chính đáng. Tuy nhiên, cháu K còn nhỏ, dưới 36 tháng tuổi, hiện đang có cuộc sống ổn định cùng chị P. Căn cứ quy định tại khoản 3 Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình cần giao cho chị P trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục cháu K là phù hợp với thực tế, phù hợp với quy định của pháp luật.

Khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con vẫn phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con. Chị P và anh T thống nhất mức cấp dưỡng nuôi con số tiền là 1.500.0000 đồng/01 tháng, kể từ tháng 8 năm 2022 cho đến khi cháu K đủ 18 tuổi. Việc thỏa thuận mức cấp dưỡng nuôi con của anh T và chị P là tự nguyện không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về chia tài sản: Anh Trần Doãn T, chị Nguyễn Thị P không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí và quyền kháng cáo: Anh T phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn và án phí dân sự sơ thẩm về cấp dưỡng nuôi con. Anh T, chị P có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 56, các Điều 81, 82, 83, 107, 110, 116, 117 của Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự; khoản 4 Điều 147, Điều 271, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 và điểm a khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Về hôn nhân: Anh Trần Doãn T và chị Nguyễn Thị P được ly hôn.

2. Về con chung:

Giao cho chị Nguyễn Thị P trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Trần Ngọc Minh K, sinh ngày 21 tháng 8 năm 2020. Anh Trần Doãn T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con số tiền 1.500.000đồng (Một triệu năm trăm nghìn đồng)/ 01 tháng, kể từ tháng 8 năm 2022 cho đến khi cháu K đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi. Anh Trần Doãn T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Kể từ ngày chị P có đơn yêu cầu thi hành án đối với khoản tiền cấp dưỡng nuôi con nếu anh T chậm thi hành, thì hàng tháng anh T còn phải chịu lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

3. Về án phí: Anh Trần Doãn T phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn và 300.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số: AA/2021/0000253, ngày 19 tháng 5 năm 2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái, anh T còn phải nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Anh Trần Doãn T được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, chị Nguyễn Thị P được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND TP.Yên Bái;
- Chi cục THADS TP.Yên Bái;
- Các đương sự;
- UBND P.M, TP.Y
(GCNKH số 16, ngày 02/5/2020);
- Lưu: Hồ sơ; TA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Nguyễn Thị Kim Tuyến